

**Câu 73:** Cho hình thang ABCD. Trên cạnh CD lấy 4 điểm M, N, P, Q. Nối A với mỗi điểm trên cạnh đáy CD. Có bao nhiêu tam giác tạo thành?

Trả lời: Có ..... tam giác. (16)

**Câu 74:** Một hình chữ nhật có chu vi là 110cm. Biết nếu giảm chiều dài đi 2,5cm và tăng chiều rộng thêm 2,5cm thì nó trở thành hình vuông. Tính diện tích hình chữ nhật đó.

Trả lời: Diện tích hình chữ nhật đó là ..... cm<sup>2</sup>. (750)

**Câu 75:** Tìm chu vi một hình vuông biết nếu giảm cạnh hình vuông đó đi 5cm thì diện tích hình vuông đó giảm đi 325cm<sup>2</sup>.

Trả lời : Chu vi của hình vuông là ..... cm. (140)

**Câu 76:** Một tấm bìa hình chữ nhật có chu vi 12dm, chiều dài hơn chiều rộng 9cm. Tính chiều dài tấm bìa đó.

Trả lời: Chiều dài tấm bìa đó là ..... cm. (34,5)

(Viết kết quả dưới dạng số thập phân gọn nhất)

**Câu 77:** Vườn hoa nhà trường hình chữ nhật có chu vi 120m và chiều rộng bằng 23,7m. Chiều dài vườn hoa đó là ... m.

A. 96,3                      B. 37,3                      C. 37,7                      **D. 36,3**

**Câu 78:** Cho hình vuông ABCD. Trên AB lấy điểm M sao cho  $AM = \frac{1}{3}AB$ . Trên CD lấy

điểm N sao cho  $DN = \frac{1}{3}DC$ . Nối MN ta được hai hình chữ nhật AMND và MBCN có tổng chu vi là 108cm. Hiệu diện tích hai hình chữ nhật đó là ... cm<sup>2</sup>.

A. 108                      B. 243                      C. 18                      D. 12

**Câu 79:** Nếu bớt chiều dài một khu vườn hình chữ nhật đi 8m thì được một hình vuông có diện tích 121m<sup>2</sup>. Người ta đóng cọc để rào xung quanh khu vườn đó, chỉ để cửa ra vào rộng 2m và hai cọc liền nhau cách nhau 1 m. Hỏi cần bao nhiêu cái cọc? (hai bên cửa ra vào cũng có cọc)

Trả lời: Cần số cọc là ... cái

A. 58                      **B. 59**                      C. 43                      D. 42

**Câu 80:** Một miếng bìa hình tam giác có đáy 9,8cm. Nếu kéo dài đáy thêm  $\frac{1}{2}$  độ dài của nó thì diện tích miếng bìa tăng thêm 12,74cm<sup>2</sup>. Tính diện tích miếng bìa đó.

Trả lời: Diện tích miếng bìa là ... cm<sup>2</sup>.

A. 37,7                      B. 75,4                      C. 50,96                      **D. 25,48**

**Câu 81:** Một thửa ruộng hình thang có trung bình cộng hai đáy là 6,5m và diện tích là 29,25m<sup>2</sup>. Tính chiều cao của thửa ruộng đó.

Trả lời: Chiều cao của thửa ruộng đó là ... m.

A. 4,5                      B. 2,25                      C. 9                      D. 4,875

**Câu 82:** Một hình thang có độ dài hai đáy lần lượt là 1dm; 18cm và chiều cao là 8cm. Tính diện tích hình thang đó.

Trả lời: Diện tích hình thang đó là ... cm<sup>2</sup>.

A. 224                      B. 448                      C. 76                      **D. 112**

**Câu 83:** Một thửa ruộng hình thang có đáy lớn 75m, đáy bé bằng  $\frac{2}{3}$  đáy lớn, chiều cao hơn đáy bé 6,2m. Trung bình cứ 100m<sup>2</sup> trong một năm cấy lúa thu được 72kg thóc. Hỏi số thóc thu được trong một năm trên thửa ruộng đó là bao nhiêu ki-lô-gam?

Trả lời: Số thóc thu được là ... kg.

A. 2529                      B. 5058                      C. 1132,2                      D. 252900

**Câu 84:** Tính chiều cao của tam giác có diện tích 105,6cm<sup>2</sup>, độ dài đáy 1,6dm.

Trả lời: Chiều cao của tam giác đó là ... cm.

A. 132                      **B. 13,2**                      C. 6,6                      D. 3,3

**Câu 85:** Cho hình tam giác ABC có AB = 3,2cm. Lấy H trên BC biết BH =  $\frac{1}{3}$  BC. HM vuông góc với AB, HM = 1,3 cm. Tính diện tích tam giác ABC.

Trả lời: Diện tích tam giác ABC là ... cm<sup>2</sup>.

A. 6,24                      B. 12,48                      C. 2,08                      D. 4,16

**Câu 86:** Một mảnh bìa hình thang có đáy lớn 2dm 3cm, đáy bé 1,7dm, chiều cao 16cm. Tính diện tích mảnh bìa đó.

Trả lời: Diện tích mảnh bìa đó là ... dm<sup>2</sup>.

A. 8                                      **B. 3,2**                                      C. 3,27                                      D. 6,4

**Câu 87:** Cho tam giác ABC có diện tích là 56,7cm<sup>2</sup>. Trên BC lấy điểm M, N sao cho BM = MN = NC. Tính diện tích tam giác AMN.

Trả lời: Diện tích tam giác AMN là ... cm<sup>2</sup>.

A. 28,35                                      B. 37,8                                      C. Đáp số khác                                      **D. 18,9**

**Câu 88:** Một hình tam giác có diện tích bằng diện tích một hình chữ nhật có chiều dài 12,9cm, chiều rộng bằng  $\frac{2}{3}$  chiều dài. Biết một chiều cao của tam giác là 12cm. Tìm độ dài đáy tương ứng với chiều cao đó của tam giác.

Trả lời: Độ dài đáy tương ứng với chiều cao đó của tam giác là ..... cm. (18,49)

(Viết kết quả dưới dạng số thập phân gọn nhất)

**Câu 89:** Một hình thang có đáy lớn là 15,9cm, đáy bé là 9,6cm, chiều cao bằng  $\frac{2}{3}$  tổng hai đáy. Tính diện tích hình thang đó.

Trả lời: Diện tích hình thang đó là ..... cm<sup>2</sup>. (216,75)

(Viết kết quả dưới dạng số thập phân gọn nhất)

**Câu 90:** Khi gấp một sợi dây thành một hình chữ nhật có chiều rộng là số tự nhiên và chiều dài gấp 1,6 lần chiều rộng thì diện tích của hình chữ nhật là 57,6 cm<sup>2</sup>. Hỏi cũng sợi dây đó đem gấp thành một hình vuông thì diện tích của hình vuông đó bằng bao nhiêu xăng-ti-mét vuông?

Trả lời: Diện tích hình vuông đó là ..... cm<sup>2</sup>. (60,84)

(Viết kết quả dưới dạng số thập phân gọn nhất)

**Câu 91:** Cho tam giác ABC có diện tích là 102,6cm<sup>2</sup>. Trên AB lấy điểm M sao cho AM =  $\frac{1}{3}$ AB. Trên BC lấy điểm N sao cho BN = NC. Nối AN, MN. Tính diện tích tam giác AMN.

Trả lời: Diện tích tam giác AMN là ..... cm<sup>2</sup>. (17,1)

(Viết kết quả dưới dạng số thập phân gọn nhất)

**Câu 92:** Một hình vuông có cạnh 11,75cm. Một hình chữ nhật có chiều dài 14,5cm và chiều rộng 9cm, một hình tròn có bán kính 5cm. Trong ba hình trên, hình có chu vi bằng nhau là:

- A. Hình vuông, hình chữ nhật và hình tròn      B. Hình vuông và hình tròn  
C. Hình vuông và hình chữ nhật      D. Hình chữ nhật và hình tròn

**Câu 93:** Một tam giác có độ dài một đáy bằng 1,6dm và bằng  $\frac{4}{3}$  chiều cao ứng với đáy đó.

Tính diện tích tam giác đó.

Trả lời: Diện tích tam giác là ... cm<sup>2</sup>.

- A. 1,92      B. 1,7      C. 9,6      **D. 96**

**Câu 94:** Tính diện tích tam giác có độ dài một đáy là 3,5m và chiều cao ứng với đáy đó là 12,5dm.

Trả lời: Diện tích tam giác đó là ... dm<sup>2</sup>.

- A. 218,75      B. 21,875      C. 437,5      D. 2,1875

**Câu 95:** Tính diện tích hình thang có đáy lớn 2,4dm, hơn đáy bé 8cm và chiều cao bằng  $\frac{2}{5}$  tổng 2 đáy.

Trả lời: Diện tích hình thang đó là ... dm<sup>2</sup>.

- A. 21,632      B. 6,272      **C. 3,2**      D. 6,4

**Câu 96:** Một hình tròn có chu vi là 23,864cm. Hình tròn đó có diện tích là: ... cm<sup>2</sup>.

- A. 181,3664      B. 115,52      C. 14,44      **D. 45,3416**

**Câu 97:** Một mảnh đất hình chữ nhật có chiều dài gấp đôi chiều rộng. Nếu thêm vào chiều dài 15m, thêm vào chiều rộng 20m thì chiều dài mảnh đất mới gấp rưỡi chiều rộng mảnh đất khi đó. Tính diện tích mảnh đất hình chữ nhật ban đầu.

Trả lời: Diện tích mảnh đất ban đầu là ... m<sup>2</sup>.

- A. 180      **B. 1800**      C. Đáp số khác      D. 450

**Câu 98:** Một hình thang có diện tích 161cm<sup>2</sup>, chiều cao 11,5cm. Tính độ dài đáy lớn biết đáy lớn hơn đáy bé 6cm.

Trả lời: Độ dài đáy lớn của hình thang là ... cm.

- A. 17      B. 11      C. 13,7      D. 14,3

**Câu 99:** Biết tam giác ABC có diện tích 105,6cm<sup>2</sup>. Độ dài một đáy là 16cm. Tính chiều cao ứng với đáy đó của tam giác.

Trả lời: Chiều cao ứng với đáy đó của tam giác là ... cm.

- A. 13,2                      B. 10,56                      C. 16                      D. 6,6

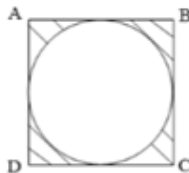
**Câu 100:** Xung quanh bồn hoa hình tròn bán kính 12,5m, người ta trồng các cây hoa cách đều nhau 0,5m. Hỏi trồng được tất cả bao nhiêu cây hoa?

Trả lời: Trồng được tất cả ... cây hoa.

- A. 158                      B. 157                      C. 78                      D. 156

**Câu 101:**

AB = 14cm. Phần gạch chéo của hình vuông ABCD có diện tích ... cm<sup>2</sup>.



- A. 43,86                      B. 42,14                      C. 153,96                      D. 152,04

**Câu 102:** Một hình thang có tổng độ dài hai đáy là 1,8dm, diện tích là 90cm<sup>2</sup>. Chiều cao của hình thang đó là bao nhiêu đề - xi - mét?

- A. 0,5                      B. 100                      C. 10                      D. 1

**Câu 103:** Tính cạnh đáy BC của tam giác ABC có diện tích là 66,3dm<sup>2</sup> và chiều cao AH là 8,5dm.

Trả lời: Độ dài cạnh đáy BC là ... dm.

- A. 15,6                      B. 7,8                      C. 156                      D. 14,42

**Câu 104:** Một tam giác có diện tích là 57,96cm<sup>2</sup>. Tính một chiều cao của tam giác đó biết độ dài đáy ứng với chiều cao đó là 1,26dm.

Trả lời: Chiều cao đó của tam giác đó là ..... cm. (9,2)

(Viết đáp án dưới dạng số thập phân gọn nhất)

**Câu 105:** Cho hình thang ABCD. Bốn điểm M, N, P, Q lần lượt là trung điểm các cạnh AB, BC, CD, DA. Biết diện tích tứ giác MNPQ là 115cm<sup>2</sup>. Diện tích hình thang ABCD là ..... cm<sup>2</sup>. (230)

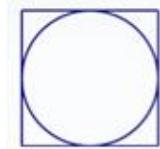
**Câu 106:** Một miếng bìa hình thang có đáy lớn là 9cm, đáy bé là 3cm, chiều cao là 5cm. Diện tích miếng bìa đó là ..... cm<sup>2</sup>. (30)

**Câu 107:** Một mảnh vườn hình thang có trung bình cộng hai đáy là 27,6m. Nếu kéo dài đáy lớn thêm 12,1m thì diện tích mảnh vườn tăng 65,34m<sup>2</sup>. Tính diện tích mảnh vườn đó.

Trả lời: Diện tích mảnh vườn đó là ..... m<sup>2</sup>. (298,08)

(Viết đáp án dưới dạng số thập phân gọn nhất)

**Câu 108:** Trong hình bên, hình vuông có diện tích 81cm<sup>2</sup>. Tính diện tích hình tròn.



Trả lời: Diện tích hình tròn là ..... cm<sup>2</sup>. (63,585)

(Viết đáp án dưới dạng số thập phân gọn nhất)

**Câu 109:** Cho hai hình vuông có hiệu hai chu vi là 80cm, hiệu hai diện tích là 2240cm<sup>2</sup>. Độ dài cạnh của hình vuông lớn là ..... cm. (66)

**Câu 110:** Cho tam giác ABC. E là một điểm nằm trên cạnh BC sao cho  $BE = \frac{1}{2} EC$ . Nối AE.

I là một điểm nằm trên cạnh AE sao cho  $AI = \frac{2}{3} AE$ . Nối và kéo dài BI, cắt cạnh AC tại D.

Biết diện tích tam giác AID là 16cm<sup>2</sup>. Diện tích tam giác ABC là:

A. 90cm<sup>2</sup>    B. 85cm<sup>2</sup>    C. 64cm<sup>2</sup>    D. 48cm<sup>2</sup>

**Câu 111:** Một hình thang có diện tích là 79,2cm<sup>2</sup>, chiều cao là 7,2cm. Tính đáy lớn của hình thang biết đáy lớn hơn đáy bé 3cm.

Trả lời: Đáy lớn của hình thang là ..... cm. (12,5)

(Viết đáp án dưới dạng số thập phân gọn nhất)

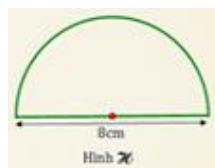
**Câu 112:** Cho tam giác ABC có diện tích 150cm<sup>2</sup>. M là trung điểm của BC, N là trung điểm của AC. Nối MN. Tính diện tích tam giác CMN.

Trả lời: Diện tích tam giác CMN là ..... cm<sup>2</sup>. (37,5)

(Viết đáp án dưới dạng số thập phân gọn nhất)

**Câu 113:** Cho nửa hình tròn H (hình bên).

Diện tích hình H là:



A. 25,12cm<sup>2</sup>                      B. 78,8768cm<sup>2</sup>                      C. 200,96cm<sup>2</sup>                      D. 50,24cm<sup>2</sup>

**Câu 114:** Diện tích của nửa hình tròn có đường kính 14cm là:

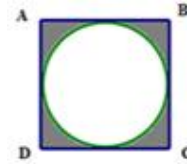
A. 76,93cm<sup>2</sup>                      B. 87,92cm<sup>2</sup>                      C. 43,96cm<sup>2</sup>                      D. 153,86cm<sup>2</sup>

**Câu 115:** Diện tích toàn phần của một hình hộp chữ nhật có chiều rộng 4dm, chiều dài 7dm và chiều cao 5dm là .....  $\text{dm}^2$ . (166)

**Câu 116:** Cho hình thang ABCD có độ dài đường cao là 4,2dm, diện tích bằng  $36,12\text{dm}^2$  và đáy lớn CD dài hơn đáy bé AB là 7,8dm. Kéo dài cạnh DA, BC cắt nhau tại E. Biết  $AD = \frac{3}{5}DE$ . Diện tích tam giác ABE là .....  $\text{dm}^2$ . (6,58)

(Viết kết quả dưới dạng số thập phân thu gọn nhất)

**Câu 117:** Cho hình vuông ABCD cạnh 20cm và hình tròn tiếp xúc bên trong (như hình vẽ).



Diện tích phần tô đậm trong hình vẽ là .....  $\text{cm}^2$ . (86)

**Câu 118:** Một bể bơi có dạng hình hộp chữ nhật có kích thước mặt bên trong là: chiều dài 20m, chiều rộng 7m và chiều cao 1,2m. Người ta muốn lát kín các mặt xung quanh và mặt đáy bên trong của bể bơi bằng một loại gạch men trắng hình vuông cạnh 20cm.

Vậy cần..... viên gạch men như thế. (5120)

(Coi diện tích phần vữa và bề dày của viên gạch không đáng kể)

**Câu 119:** Một hình thang có độ dài hai đáy lần lượt là 6,4cm và 3,6cm. Chiều cao bằng trung bình cộng của hai đáy. Một hình vuông có diện tích bằng diện tích hình thang đó. Vậy cạnh của hình vuông có độ dài là ..... cm. (5)

**Câu 120:** Một hình tròn có chu vi 4,396m. Diện tích hình tròn đó là .....  $\text{m}^2$ . (1,5386)

(Viết kết quả là số thập phân dưới dạng thu gọn nhất)

**Câu 121:** Một chiếc vòng đeo tay có đường kính 6,5cm. Biết rằng chiếc vòng được tạo ra bằng cách uốn cong một thanh nhựa dẻo cho đến khi được một hình tròn mà hai đầu thanh nhựa vừa chạm vào nhau. Bạn Mai có một thanh nhựa dẻo dài 1m.

Vậy Mai có thể làm được nhiều nhất .... chiếc vòng đeo tay như trên. (4)

**Câu 122:** Bạn Bình úp miệng chiếc cốc lên trên mặt giấy và lấy bút vẽ theo miệng chiếc cốc thì được một hình tròn có đường kính là 10cm. Sau đó bạn Bình tô màu  $\frac{3}{4}$  hình tròn đó.

Vậy diện tích phần không được tô màu là .....  $\text{cm}^2$ . (19,625)

(Nhập kết quả là số thập phân gọn nhất)

**Câu 123:** Cho một hình tam giác có trung bình cộng của độ dài một đáy và chiều cao tương ứng là 3,6cm. Biết chiều cao bằng  $\frac{1}{3}$  độ dài đáy. Diện tích của tam giác đó là .....  $\text{cm}^2$ .

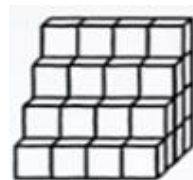
(Nhập kết quả là số thập phân gọn nhất) (4,86)

**Câu 124:** Nếu diện tích xung quanh của một hình lập phương được gấp lên 4 lần thì thể tích hình lập phương đó được gấp lên ..... lần. (8)

**Câu 125:** Một hình lập phương có tổng độ dài các cạnh là 108cm. Diện tích xung quanh của hình lập phương đó là .....  $\text{cm}^2$ . (324)

**Câu 126:** Một con rùa bò lên một đoạn dốc có chiều dài từ chân dốc lên đỉnh dốc là 6m. Cứ bò được 1m, chú rùa phải dừng lại để nghỉ ngơi. Nhưng khi nó dừng lại nghỉ ngơi, nó bị trượt trở lại  $\frac{1}{2}$  m. Vậy để lên được tới đỉnh của đoạn dốc đó, chú rùa cần nghỉ ngơi ít nhất...lần.(10)

**Câu 127:** Người ta sơn toàn bộ mặt bên ngoài chiếc tháp 20 tầng được tạo nên bằng cách xếp các hình lập phương giống nhau theo một quy luật nhất định (có phần đỉnh được mô tả như trong hình vẽ). Vậy có ..... hình lập phương không được sơn mặt nào. (342)



**Câu 128:** Lan vẽ một hình tròn màu đỏ có chu vi là 62,8cm. Hoa vẽ một hình tròn màu xanh có bán kính gấp đôi bán kính hình tròn màu đỏ. Diện tích hình tròn màu xanh là ...  $\text{cm}^2$ .

A. 1884                      B. 628                      C. **1256**                      D. 5024

**Câu 129:** Một hình lập phương có tổng diện tích xung quanh và diện tích toàn phần là  $6,4\text{m}^2$ . Thể tích hình lập phương đó là ...  $\text{m}^3$ .

A. 0,216                      B. 2,16                      C. **0,512**                      D. 5,12

**Câu 130:** Một hình hộp chữ nhật có diện tích xung quanh bằng  $135\text{cm}^2$ , chiều cao 5cm và chiều dài hơn chiều rộng 1,5cm. Thể tích hình hộp chữ nhật đó là ...  $\text{cm}^3$ .

A. 908,4375                      B. 125                      C. **225**                      D. 809,473

**Câu 131:** Cho tam giác ABC có diện tích bằng  $48\text{cm}^2$ . M là trung điểm của đoạn thẳng AB, N là trung điểm của đoạn thẳng BM, Q là trung điểm của đoạn thẳng AC, P là trung điểm của đoạn thẳng QC. Diện tích tứ giác MNPQ là .....  $\text{cm}^2$ . (15)

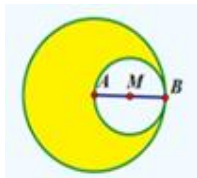


**Câu 132:** Một lớp học dạng hình hộp chữ nhật có kích thước mặt bên trong là chiều dài 8m, chiều rộng 6m và chiều cao 4,5m. Trong lớp học, người ta quét sơn các mặt xung quanh lớp màu xanh, trần lớp học màu trắng. Biết tổng diện tích các cửa của lớp học là  $8,5\text{m}^2$ .

Diện tích quét sơn màu xanh và màu trắng là .....  $\text{m}^2$ . (165,5)

(Viết kết quả là số thập phân gọn nhất)

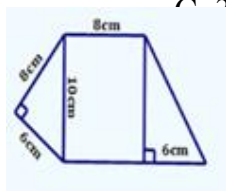
**Câu 133:** Tính diện tích phần tô màu ở hình bên, biết chu vi hình tròn lớn là 62,8cm.



Trả lời: Diện tích phần tô màu là:

- A.  $78,5\text{cm}^2$                       B.  $942\text{cm}^2$                       C.  $314\text{cm}^2$                       D.  $235,5\text{cm}^2$

**Câu 134:** Một hình được ghép bởi hai hình tam giác và một hình chữ nhật (như hình bên).



Diện tích hình đó là:

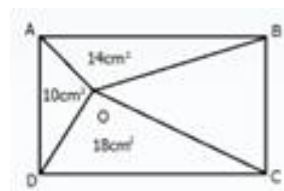
- A.  $150\text{cm}^2$                       B.  $180\text{cm}^2$                       C.  $134\text{cm}^2$                       D.  $155\text{cm}^2$

**Câu 135:** Bạn Minh tạo ra một hình H (như hình vẽ) bằng cách xếp những chiếc bút như nhau dạng hình trụ chồng lên nhau. Biết mặt đáy mỗi chiếc bút là hình tròn có chu vi 2,512cm. Chiều cao của hình H mà Minh tạo ra là ... cm.



- A. 4,8                      B. 15,072                      C. 8,8                      D. 27,632

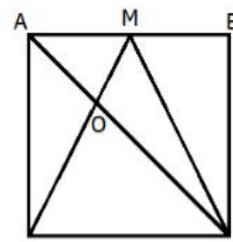
**Câu 136:** Cho O là một điểm nằm trong hình chữ nhật ABCD. Nối O với 4 đỉnh A, B, C, D chia hình chữ nhật thành 4 tam giác (như hình vẽ). Tính diện tích tam giác OBC, biết diện tích các tam giác OAB, OAD, OCD lần lượt là  $14\text{cm}^2$ ;  $10\text{cm}^2$ ;  $18\text{cm}^2$ .



Trả lời: Diện tích tam giác OBC là ...  $\text{cm}^2$ .

- A. 24                      B. 22                      C. 25,2                      D. 23,5

**Câu 137:** Cho hình vuông ABCD có độ dài cạnh là 3dm. Biết điểm M nằm chính giữa cạnh AB, hai đoạn thẳng



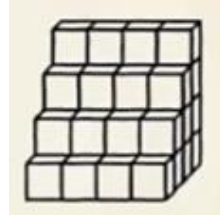
AC và MD cắt nhau tại O (như hình vẽ).

Tính diện tích tam giác MOC.

Trả lời: Diện tích tam giác MOC là .....dm<sup>2</sup>. (1,5)

(Viết kết quả là số thập phân gọn nhất)

**Câu 138:** Hình vẽ bên mô tả phần đỉnh của một chiếc tháp được tạo nên bằng cách xếp các hình lập phương giống nhau cạnh 2cm, theo một quy luật nhất định. Biết rằng tháp có 15 tầng. Thể tích của tháp đó là ... cm<sup>3</sup>.



A. 3480

**B. 3840**

C. 4830

D. 4380

**Câu 139:** Ngọc và Vân dùng các miếng nhựa hình vuông cạnh 1cm để xếp khít thành hai hình vuông, mỗi bạn xếp một hình. Sau khi xếp xong, Ngọc thấy hình vuông mình vừa xếp có diện tích lớn hơn diện tích hình vuông Vân xếp được là 7cm<sup>2</sup>. Hỏi cả hai bạn đã dùng tất cả bao nhiêu miếng nhựa để xếp được hai hình vuông đó?

Trả lời: Hai bạn đã dùng tất cả ..... miếng nhựa. (25)